**BÀI TẬP NGỮ VĂN 8**

**(Từ ngày 16/3/2020 đến ngày 5/4/2020)**

**Câu 1:** Văn bản “Chiếu dời đô” của Lí Công Uẩn thuộc thể loại gì? Nêu hoàn cảnh sáng tác, nêu nội dung, nghệ thuật của văn bản.

**Câu 2:** Văn bản “Hịch tướng sĩ” của Trần Quốc Tuấn thuộc thể loại gì? Nêu hoàn cảnh sáng tác, nêu nội dung, nghệ thuật của văn bản.

**Câu 3:** Văn bản “Nước Đại Việt ta” của Nguyễn Trãi thuộc thể loại gì? Nêu hoàn cảnh sáng tác, nêu nội dung, nghệ thuật của văn bản.

**Câu 4:** Tìm hiểu trước và nắm được nội dung của : Hành động nói

**Câu 5: Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:**

*Khi ở nhà hay đi học, ba mẹ Nhật Bản đều chú ý đến việc dạy con tự lập và luôn khuyến khích con tự làm những việc cá nhân của mình.*

*Trẻ con Nhật được dạy phải tự mình mặc quần áo, mang giày và xách đồ của mình bởi vì các em phải thay đồ rất nhiều lần khi ở trường. Khi mới đến lớp, trẻ phải tháo giày ra và thay bằng dép đi trong nhà. Nếu có giờ học thể dục, trẻ cũng phải thay đồ và giày. Sau giờ học, trẻ em Nhật phải thu dọn bàn ghế và phòng học của mình. Lau bảng, giặt khăn lau, quét lớp,…những công việc như vậy các em chia đều và cùng nhau làm, vừa giúp được lẫn nhau . Tất cả những việc đấy các em đều phải tự làm.*

 (***Trích Bí mật dạy con tự lập của người Nhật*** )

Từ nội dung đoạn trích trên, hãy ***viết một đoạn văn nghị luận ngắn*** ( khoảng một trang tập ) trình bày suy nghĩ của em về ***tính tự lập*** trong cuộc sống của các bạn trẻ hiện nay.

***GỢI Ý THAM KHẢO***

**a, Mở đoạn:** Giới thiệu vấn đề nghị luận

**b, Thân đoạn:**

* Giải thích ngắn gọn về tự lập: tự lập là không dựa dẫm vào người khác, sử dụng tài năng và bản lĩnh cá nhân để làm chủ cuộc sống.
* Biểu hiện của tính tự lập: thể hiện ở sự tự tin, bản lĩnh cá nhân, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, ý chí, nỗ lực vươn lên trong cuộc sống. Giúp cá nhân chủ động đối mặt, tìm cách vượt qua thử thách để vươn tới thành công; giúp con người trưởng thành, vững vàng hơn, làm chủ cuộc sống của chính mình.( Có dẫn chứng )
* Phê phán những người có tính ỷ lại, thụ động, không biết phấn đấu, vươn lên trong cuộc sống.
* Bài học cho bản thân: tự rèn luyện tính chủ động, sáng tạo, không ỷ lại, dựa dẫm khi khó khăn.

**c. Kết đoạn:** Khẳng định lại ý nghĩa, tính đúng đắn và tác dụng của việc cần phải có tính tự lập trong cuộc sống.

**Lưu ý**:

* Câu 1, 2, 3 làm vào vở bài tập Ngữ văn và học thuộc lòng.
* Câu 4 học sinh tìm hiểu trước từ sách giáo khoa.
* Câu 5 học sinh làm vào vở bài tập ngữ văn.
* Ôn lại các bài thơ đã học thuộc ở các tuần trước: ***“Nhớ rừng”, “Ông đồ”,*** ***“Quê hương”*** và ***“Khi con tu hú”***, “***Tức cảnh Pác Bó”, “Ngắm trăng”, “Đi đường”*** . Học thuộc thơ và nắm được nội dung chính của các bài thơ.